TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2022/QĐST-HNGĐ	*Đức Trọng, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 giữa nguyên đơn: bà Lưu Thị H, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng và bị đơn: ông Phạm Văn V, sinh năm: 1979; địa chỉ: Tổ A, thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lưu Thị H và ông Phạm Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị H và ông Phạm Văn V thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Hai bên thỏa thuận ông Phạm Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Phạm Duy T, sinh ngày 31/01/2007 và Phạm Duy T1, sinh ngày 18/7/2009 cho đến ngày các con chung thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thực hiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo

quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3 Về án phí: Bà Lưu Thị H thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Hoài đã nộp theo biên lai thu số 0007266 ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng). Hoàn trả cho bà Lưu Thị H 150.000đ tiền tạm nộp án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (số 154, quyển số 01/04-05, ngày 20/9/2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Trần Thị Hằng